



Shinhan
Securities

MORNING CALL

02/02/2026

“Dòng tiền lan tỏa, VN-Index phục hồi”

Tổng thống Donald Trump đề cử Kevin Warsh làm Chủ tịch Fed tiếp theo. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm điểm vào thứ Hai khi các nhà đầu tư chuẩn bị cho một tuần công bố lợi nhuận dày đặc, với hơn 100 công ty trong chỉ số S&P 500 dự kiến sẽ báo cáo kết quả trong tuần này. Danh sách bao gồm các báo cáo được theo dõi sát sao từ Palantir Technologies, Disney, AMD, Alphabet và Amazon. Các nhà đầu tư cũng chuyển sự chú ý sang Nvidia sau các thông tin cho rằng kế hoạch đầu tư \$100 billion của công ty vào OpenAI đã bị đình trệ, làm dấy lên những lo ngại mới về xu hướng trí tuệ nhân tạo. Ở khía cạnh vĩ mô, tâm điểm sẽ hướng đến báo cáo việc làm hàng tháng công bố vào thứ Sáu để tìm manh mối về sức mạnh của thị trường lao động và triển vọng chính sách của Cục Dự trữ Liên bang. Phố Wall chịu áp lực vào cuối tuần trước sau khi Tổng thống Donald Trump đề cử Kevin Warsh làm Chủ tịch Fed tiếp theo, một động thái mà thị trường cho là củng cố con đường nói lỏng chính sách mang tính kỷ luật và thận trọng hơn. Các nhà giao dịch cũng tiếp tục theo dõi biến động trên các loại tài sản sau cú sụp đổ mang tính lịch sử của vàng, bạc và các kim loại khác.

Kỳ vọng đà tăng được tiếp tục sau pha điều chỉnh. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,829.04 (+14.06 điểm, +0.77%) với thanh khoản dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 213 mã tăng và 118 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là BID, TCB và VCB; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là VHM, GVR và FPT. Khối ngoại mua ròng 388 tỷ đồng, tập trung vào HPG, MSN và BID. Trong khi đó bán ròng mạnh VIC.

Chiến lược giao dịch: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa cổ phiếu chưa tăng trưởng tương ứng như ngân hàng, bán lẻ, chứng khoán...

Khuyến nghị mua: VNM PC1

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Tổng thống Donald Trump đề cử Kevin Warsh làm Chủ tịch Fed tiếp theo

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm điểm vào thứ Hai khi các nhà đầu tư chuẩn bị cho một tuần công bố lợi nhuận dày đặc, với hơn 100 công ty trong chỉ số S&P 500 dự kiến sẽ báo cáo kết quả trong tuần này. Danh sách bao gồm các báo cáo được theo dõi sát sao từ Palantir Technologies, Disney, AMD, Alphabet và Amazon. Các nhà đầu tư cũng chuyển sự chú ý sang Nvidia sau các thông tin cho rằng kế hoạch đầu tư \$100 billion của công ty vào OpenAI đã bị đình trệ, làm dấy lên những lo ngại mới về xu hướng trí tuệ nhân tạo. Ở khía cạnh vĩ mô, tâm điểm sẽ hướng đến báo cáo việc làm hàng tháng công bố vào thứ Sáu để tìm manh mối về sức mạnh của thị trường lao động và triển vọng chính sách của Cục Dự trữ Liên bang. Phố Wall chịu áp lực vào cuối tuần trước sau khi Tổng thống Donald Trump đề cử Kevin Warsh làm Chủ tịch Fed tiếp theo, một động thái mà thị trường cho là củng cố con đường nới lỏng chính sách mang tính kỷ luật và thận trọng hơn. Các nhà giao dịch cũng tiếp tục theo dõi biến động trên các loại tài sản sau cú sụp đổ mang tính lịch sử của vàng, bạc và các kim loại khác.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng mạnh trong ngày giao dịch cuối cùng của tháng Một, trong bối cảnh xuất hiện các bằng chứng cho thấy đà phục hồi của tăng trưởng tại Khu vực đồng euro.
- Chỉ số Nikkei 225 tăng hơn 1% lên trên 54,000 trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.9% lên 3,598 vào thứ Hai, bù đắp lại các khoản lỗ của tuần trước khi đồng yên suy yếu mạnh, qua đó cải thiện triển vọng cho nền kinh tế Nhật Bản vốn phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu.
- Giá vàng giảm hơn 4% xuống dưới \$4,700 mỗi ounce vào thứ Hai, nối dài đà giảm từ phiên trước đó khi kim loại quý này ghi nhận mức sụt giảm mạnh nhất trong hơn một thập kỷ. Giá bạc lao dốc hơn 5% xuống quanh mức \$80 mỗi ounce vào thứ Hai, tiếp tục chịu áp lực khi thị trường vẫn còn chao đảo sau cú giảm 26% vào thứ Sáu, mức giảm trong một ngày lớn nhất từ trước đến nay.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,829	0.77%	2.50%	44.58%
S&P 500 Index	6,939	-0.43%	1.17%	14.87%
Dow Jones Index	48,892	-0.36%	1.05%	9.76%
GP 100	10,224	0.51%	2.74%	17.86%
Nikkei 225	53,821	0.93%	6.92%	36.01%
SHCOMP Index	4,086	-0.79%	2.94%	25.69%
STOXX 600	611	0.64%	2.49%	13.25%
KOSPI Index	5,105	-2.28%	18.46%	102.81%
Hang Seng	27,009	-1.38%	2.55%	33.54%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	67	-3.12%	10.55%	-12.51%
WTI	63	-3.25%	10.07%	-13.02%
Gasoline	189	-2.56%	11.44%	-7.08%
Natural gas	4	-14.63%	2.74%	22.11%
Coal	118	5.15%	10.17%	2.31%
Gold	4,712	-3.71%	8.78%	67.39%
China HRC	3,280	0.09%	0.09%	-5.01%
Steel rebar	3,017	-0.69%	-2.83%	-6.85%
BDI index	2,148	7.29%	14.13%	192.24%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	97.1	0.09%	-1.36%	-10.42%
USD/VND	25,934.0	0.06%	1.37%	-2.48%
EUR/USD	1.2	0.15%	1.28%	14.74%
USD/JPY	155.1	-0.23%	1.10%	-0.26%
USD/CNY	7.0	0.08%	0.53%	4.22%
USD/GBP	0.7	-0.05%	-1.72%	-9.08%
USD/KRW	1,457.4	-1.12%	-0.87%	0.35%
USD/AUD	1.4	0.02%	-3.87%	-10.55%
USD/CAD	1.4	-0.12%	0.76%	5.85%

Nhóm bán lẻ bùng nổ

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,829.04	17.76	14.06	0.77	826	27,296
HNX INDEX	256.13	21.95	3.41	1.35	95	2,287

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	1/30/2026	1/29/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	3.4	5.9	3.4	1.4	25.8	4.3	185,531.1		Ô tô và phụ tùng		73.24	44	26	54
Bảo hiểm	0.6	11.8	0.6	30.8	15.8	1.9	65,785.3		Xây dựng và Vật liệu		62.31	1,285	792	1,208
Bất động sản	0.3	-17.6	0.3	185.2	38.2	2.9	1,975,914.1		Ngân hàng		52.53	7,155	4,691	8,688
Công nghệ Thông tin	-1.4	10.5	-1.4	-16.0	19.3	4.1	195,165.1		Dịch vụ tài chính		48.88	2,431	1,633	3,897
Dầu khí	2.4	36.3	2.4	60.7	43.2	2.5	204,233.7		Tài nguyên Cơ bản		41.01	1,378	977	1,296
Dịch vụ tài chính	0.5	5.0	0.5	35.3	15.8	1.7	258,851.8		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		36.19	901	662	1,345
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.6	26.6	0.6	49.3	19.8	2.6	431,831.7		Bán lẻ		33.69	2,463	1,842	939
Du lịch và Giải trí	1.5	-7.5	1.5	46.8	16.7	5.1	184,425.4		Bất động sản		33.64	4,039	3,023	4,565
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.5	-5.6	-0.5	42.7	15.4	2.3	251,556.0		Dầu khí		16.96	1,332	1,138	1,480
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.2	17.6	0.2	12.4	14.3	2.0	69,862.3		Y tế		9.99	45	41	44
Hóa chất	-1.3	28.0	-1.3	14.0	16.5	2.1	253,579.8		Hóa chất		-1.5	892	906	1,125
Ngân hàng	1.6	9.2	1.6	34.8	10.7	1.8	2,845,816.7		Du lịch và Giải trí		-1.9	394	401	479
Ô tô và phụ tùng	1.0	-1.9	1.0	11.4	3.6	0.9	15,720.9		Truyền thông		-2.1	13	14	20
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	3.5	-0.8	18.0	15.1	1.5	250,076.6		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		-2.4	717	735	859
Thực phẩm và đồ uống	0.1	8.7	0.1	17.0	17.9	2.6	475,915.6		Công nghệ Thông tin		-24.2	1,192	1,573	1,123
Truyền thông	1.0	6.5	1.0	-12.3	18.2	1.1	2,872.2		Bảo hiểm		-27.1	60	82	133
Xây dựng và Vật liệu	1.6	1.3	1.6	13.8	12.2	1.4	144,672.9		Hàng cá nhân & Gia dụng		-37.6	544	873	305
Y tế	0.6	4.8	0.6	6.2	18.7	2.4	42,010.3		Thực phẩm và đồ uống		-44.3	2,223	3,990	2,145

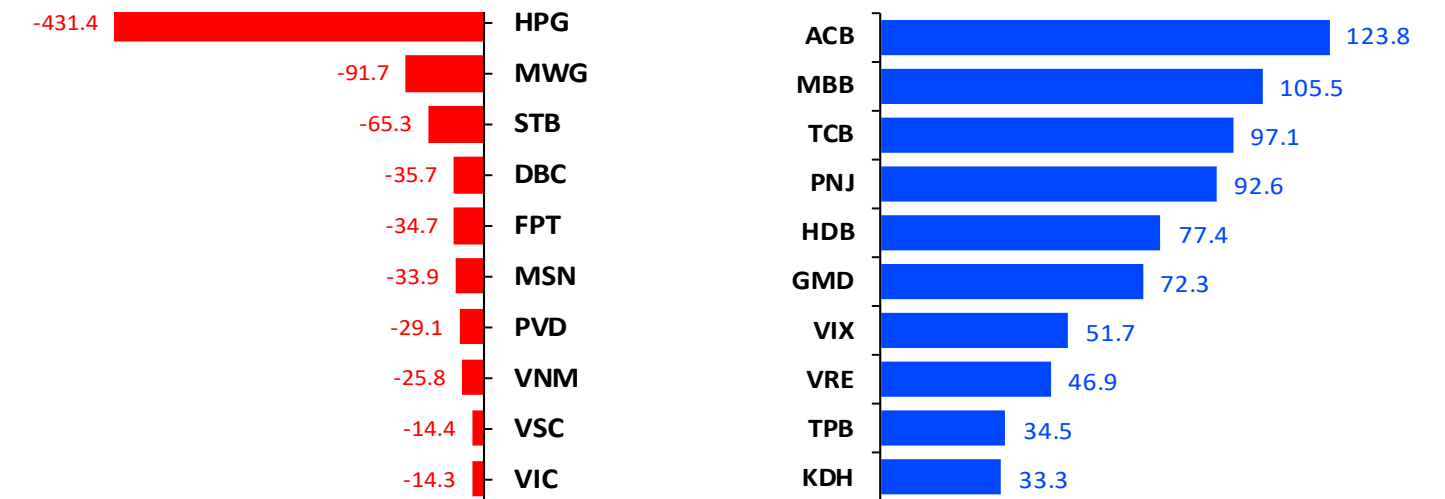
Khối ngoại mua ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

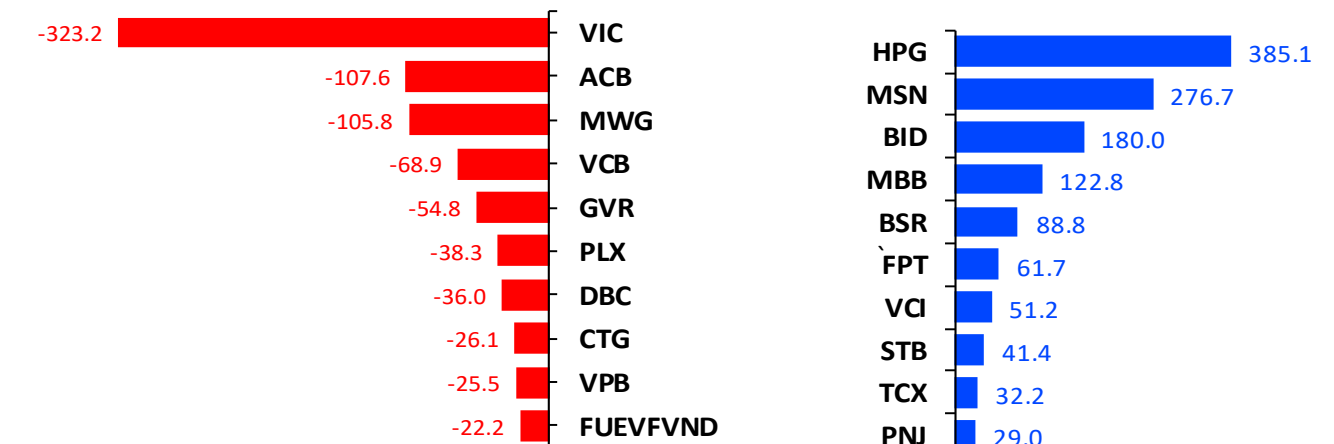
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	100	(212)	(53)	265
Tài nguyên Cơ bản	(431)	381	(18)	(363)
Truyền thông	-	(1)	0	1
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	64	(22)	(70)	92
Y tế	0	5	(2)	(3)
Hóa chất	(1)	(43)	(18)	60
Dịch vụ tài chính	83	33	54	(88)
Du lịch và Giải trí	4	46	(31)	(15)
Ngân hàng	461	136	(536)	400
Xây dựng và Vật liệu	21	24	(74)	50
Thực phẩm và đồ uống	(95)	283	(254)	(29)
Bán lẻ	(92)	(105)	362	(257)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5	27	32	(59)
Hàng cá nhân & Gia dụng	93	32	(14)	(18)
Công nghệ Thông tin	(34)	63	(89)	25
Ô tô và phụ tùng	-	2	1	(3)
Bảo hiểm	0	(6)	(3)	9
Dầu khí	(20)	52	(3)	(49)
Tổng cộng	157	695	(716)	20

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Lợi nhuận Hoa Sen (HSG) giảm 62,3% trong quý I niên độ tài chính 2025 – 2026

Trong quý I niên độ tài chính 2025 – 2026 (từ ngày 1/10/2025 đến 31/12/2025), Hoa Sen ghi nhận doanh thu đạt 8,383.07 tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 62.35 tỷ đồng, giảm 62.3% so với cùng kỳ. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm nhẹ từ 11.8%, về 11.2%. Trong kỳ, lợi nhuận gộp giảm 22.1% so với cùng kỳ, tương ứng giảm 266.8 tỷ đồng, về 938.52 tỷ đồng. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên đầu năm 2025, Chủ tịch HSG Lê Phước Vũ đã chia sẻ, trong năm tài chính 2023 – 2024, Tập đoàn cũng đã xúc tiến đầu tư nhiều dự án tiềm năng tại Đồng Nai, nhằm đón đầu làn sóng phát triển khi sân bay Long Thành đi vào hoạt động, thể hiện tầm nhìn chiến lược dài hạn của doanh nghiệp dẫn đầu ngành tôn thép.

Khang Điền (KDH): Lợi nhuận 2025 vượt 63% kế hoạch, đạt hơn 1,633 tỷ đồng, mở rộng tăng trưởng trong 2026

Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (mã chứng khoán KDH) vừa công bố báo cáo tài chính năm 2025, ghi nhận doanh thu hợp nhất tăng trưởng 16% và lợi nhuận sau thuế tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm, vượt xa kế hoạch đề ra. Tại báo cáo hợp nhất, Khang Điền ghi nhận doanh thu hơn 4,686 tỷ đồng, tăng hơn 42% so với cùng kỳ năm 2024, lợi nhuận sau thuế đạt 1,633 tỷ đồng, tăng 103% so với cùng kỳ. **Năm 2025, Khang Điền đạt mục tiêu doanh thu 3,800 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2024 và lợi nhuận sau thuế 1,000 tỷ đồng, tăng 23.5%.** Với kết quả đạt được, Khang Điền đã vượt 63% so với kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Hòa Phát báo lãi gần 3.900 tỷ quý 4/2025, tăng trưởng 38%

Lũy kế cả năm 2025, Hòa Phát ghi nhận 158,332 tỷ đồng doanh thu, 15,515 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt đạt 93% và 103% kế hoạch đề ra, tăng tương ứng 13% và 29% so với năm 2024. Tập đoàn Hòa Phát (mã HPG) vừa công bố kết quả kinh doanh quý 4/2025 với doanh thu đạt 47,302 tỷ đồng, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,888 tỷ đồng, tăng 38% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế cả năm 2025, Hòa Phát ghi nhận 158,332 tỷ đồng doanh thu, 15,515 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt đạt 93% và 103% kế hoạch đề ra, tăng tương ứng 13% và 29% so với năm 2024. Sản lượng HRC tăng nhanh một phần nhờ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 hoàn thành và có sản phẩm từ tháng 9/2025.

Xu hướng: Kỳ vọng đà tăng được tiếp tục sau pha điều chỉnh

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,829.04 (+14.06 điểm, +0.77%) với thanh khoản dưới mức mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 213 mã tăng và 118 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là BID, TCB và VCB; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là VHM, GVR và FPT. Khối ngoại mua ròng 388 tỷ đồng, tập trung vào HPG, MSN và BID. Trong khi đó bán ròng mạnh VIC.

Kỹ thuật:

Kết quả kinh doanh Q4/2025 tích cực đã củng cố đà phục hồi của VN-Index. Độ rộng thị trường được cải thiện, thanh khoản tăng rõ rệt trong phiên chiều, trùng với thời điểm phần lớn báo cáo tài chính được công bố. Diễn biến này nhìn chung phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi đã nêu trong các báo cáo trước. Về mặt kỹ thuật, chỉ báo RSI hiện vẫn nằm trong vùng trung tính (khoảng 52), trong khi VN-Index tiếp tục phát đi tín hiệu xu hướng tăng khi duy trì vững chắc trên đường trung bình động 50 ngày (MA50). Với giả định thanh khoản tiếp tục cải thiện—đặc biệt sau kỳ nghỉ Tết—chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ quay lại vùng đỉnh gần nhất.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 43%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng đỉnh giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kỹ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideways đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa cổ phiếu chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kỹ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

30/01/2026 3:00 PM

24.1

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tin hiệu	Ghi chú
PC1	Mua	24.1 – 24.2	27.3	22.35	13%	-7%	24.2	Bật tăng sau khi test lại vùng hỗ trợ	
VNM	Mua	70.6	80.5	65.7	14%	-7%	70.6	Bật tăng sau khi test lại MA 20	

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
MSN	Giữ	80.3	85.46	75.8	6%	-6%	84.0	1	4.6%	1/29/2026	
CTD	Giữ	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	76.8	3	-0.1%	1/27/2026	
TV2	Giữ	34.25	37.2	33	9%	-4%	34.8	2	1.6%	1/28/2026	
HPG	Giữ	27.1	29.49	26	9%	-4%	26.8	0	-1.1%	1/30/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	106.1	112	96	5.6%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	PHR	62	74	NA	19.4%	Kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
3	DCM	37	NA	36	NA	Kỳ vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kỳ vọng neo cao

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị												
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX	
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%	
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%	
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%	
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%	
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%	
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%	
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%	
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%	
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%	
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%	
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%	
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%	
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%	
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%	
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%	
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%	
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%	
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%	
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%	
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%	
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%	
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%	
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%	
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%	
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%	
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%	
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%	
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%	
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%	
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%	
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	8	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%	
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	7	-3.6%	1/20/2026	1/26/2025	-2.6%	
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	14	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%	
Hiệu quả trung bình							10	3.16%			2.19%	

February 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
PMI sản xuất ISM Mỹ - Tháng 1	Cơ hội việc làm JOLTS Mỹ – Tháng 12	_ Lạm phát sơ bộ Khu vực Euro theo năm _ PMI dịch vụ ISM Mỹ - Tháng 1	_ Lãi suất tiền gửi ECB _ Quyết định lãi suất ECB _ Họp báo ECB	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ - Tháng 1 _ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam		
9	10	11	12	13	14	15
	Doanh số bán lẻ Mỹ theo tháng – Tháng 12	Lạm phát Trung Quốc theo năm - Tháng 1	Doanh số bán nhà hiện hữu Mỹ – Tháng 1			
16	17	18	19	20	21	22
Tăng trưởng GDP Nhật Bản theo quý (sơ bộ) – Q4		Giấy phép xây dựng sơ bộ Mỹ - Tháng 1	_ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đạo hàn HDTL VN30F1M	_ Tháng 1 - Chỉ số PCE lõi Mỹ theo tháng _ Tăng trưởng GDP Mỹ theo quý (ước tính nâng cao)		
23	24	25	26	27	28	1
				Chỉ số giá sản xuất PPI Mỹ theo tháng – Tháng 1		

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.